

PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nguyên nhân thất bại của Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1858-1884)?

- A. Sự phản bội ngay từ đầu của vua quan, phong kiến.
- B. Không có đường lối kháng chiến đúng đắn, phù hợp.
- C. Nhân dân không cùng triều đình đứng lên chống Pháp.
- D. Không có thái độ kiên quyết chống Pháp ngay từ đầu.

Câu 2. Cuối năm 1945, Đảng ta thực hiện sách lược “*Hoa - Việt thân thiện*” để hòa hoãn với quân Trung Hoa Dân quốc. Tháng 3 - 1946, ta ký Hiệp định Sơ bộ với Pháp nhằm mượn tay Pháp đẩy 20 vạn quân Tưởng về nước. Tháng 9 - 1946, ta tiếp tục ký Tạm ước để khoét sâu mâu thuẫn nội bộ nước Pháp. Những sự kiện trên là minh chứng cho tư tưởng chỉ đạo nào sau đây của Đảng?

- A. Chấp nhận thỏa hiệp tạm thời để chờ đợi sự can thiệp từ các tổ chức quốc tế.
- B. Tạm thời gác lại mục tiêu độc lập dân tộc để đổi lấy hòa bình và ổn định khu vực.
- C. Dựa vào lực lượng quân đội nước ngoài để tiêu diệt các đảng phái khác biệt.
- D. Lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù, thực hiện sách lược “thêm bạn bớt thù”.

Câu 3. Trong thời kì Chiến tranh lạnh, sự dính líu của các nước lớn trong các xung đột khu vực phản ánh

- A. quyền tự quyết hoàn toàn của các nước nhỏ, vừa trong quan hệ quốc tế.
- B. vai trò trung tâm của các tổ chức quốc tế trong việc điều hành xung đột.
- C. xu thế hợp tác, hòa bình trở thành xu thế chủ đạo của đời sống quốc tế.
- D. tranh giành ảnh hưởng giữa các siêu cường thông qua đối đầu gián tiếp.

Câu 4. Việc thành lập Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) đã góp phần

- A. tăng liên kết kinh tế giữa các thành viên.
- B. làm giảm sức cạnh tranh trong nội khối.
- C. giới hạn việc tiếp cận thị trường khu vực.
- D. xóa bỏ hoàn toàn luật pháp các quốc gia.

Câu 5. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 của quân dân Việt Nam có điểm khác biệt nào sau đây so với các cuộc tiến công trước đó trong Đông - Xuân 1953-1954?

- A. Kết hợp hoạt động quân sự trên mặt trận chính và vùng sau lưng địch.
- B. Đánh vào nơi mạnh nhất của quân Pháp trên chiến trường Đông Dương.
- C. Diễn ra trong bối cảnh lực lượng vũ trang ba thứ quân đã hình thành.
- D. Có mục tiêu làm thất bại những nỗ lực quân sự của Pháp, can thiệp Mỹ.

Câu 6. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của khởi nghĩa Hai Bà Trưng (năm 40)?

- A. Tiết lập được nhà nước quân chủ lập hiến đầu tiên ở Việt Nam.
- B. Kết thúc được hoàn toàn thời kì Bắc thuộc của dân tộc Việt Nam.
- C. Đưa Việt Nam bước vào thời kỳ cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- D. Mở đầu quá trình đấu tranh giành lại độc lập lâu dài của dân tộc.

Câu 7. Việc tác phẩm “Đường Kách mệnh” (1927) của Nguyễn Ái Quốc xuất bản có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Xác định rõ ràng kế hoạch tác chiến quân sự chi tiết để đối phó với quân đội phát xít Nhật Bản ở khu vực Đông Dương.
- B. Kêu gọi toàn dân ngay lập tức cầm vũ khí đứng lên tiến hành Tổng khởi nghĩa lật đổ ách cai trị của thực dân Pháp.
- C. Tuyên bố sự ra đời của một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi bao gồm mọi giai cấp, tầng lớp ở trong toàn xã hội.
- D. Góp phần chuẩn bị những điều kiện để tiến tới thành lập bộ tham mưu tiền phong của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Câu 8.** Trong giai đoạn 1986 – nay, Việt Nam luôn kiên định tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc trong mọi hoạt động đối ngoại vì một trong những lí do nào?
- Đây là bước đệm cần thiết để Việt Nam tiến hành xâm lược các quốc gia láng giềng nhỏ.
 - Việt Nam bị các cường quốc phương Tây đe dọa và ép buộc phải tuyệt đối tuân thủ điều kiện.
 - Đây là con đường duy nhất để Việt Nam xin được các khoản viện trợ quân sự khổng lồ.
 - Điều này hoàn toàn phù hợp với nguyên tắc hòa bình, tôn trọng độc lập, chủ quyền quốc gia.
- Câu 9.** Trong giai đoạn 2006 – nay, việc tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có ý nghĩa nào sau đây?
- Giữ vững mô hình kinh tế đặc trưng của Việt Nam.
 - Chuyển đổi hẳn sang nền kinh tế thị trường tự do
 - Áp dụng triệt để cơ chế thị trường tư bản chủ nghĩa.
 - Giải thể các mô hình bao cấp cũ trong toàn xã hội.
- Câu 10.** Các nước Đông Dương gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong bối cảnh nào?
- Bán đảo Triều Tiên được thống nhất trở lại.
 - Xu thế toàn cầu hóa phát triển mạnh mẽ.
 - Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.
 - Quan hệ Liên Xô - Mỹ đối đầu căng thẳng.
- Câu 11.** Nhận xét nào sau đây là đúng về tác động của xu thế đa cực đối với Việt Nam?
- Hỗ trợ Việt Nam tham gia sâu rộng vào các liên minh quân sự đứng đầu.
 - Giúp cho Việt Nam thay đổi chế độ chính trị - xã hội trong bối cảnh mới.
 - Tạo ra cho Việt Nam những thời cơ và thách thức trong hội nhập quốc tế.
 - Thúc đẩy Việt Nam xây dựng nền văn hóa mới, không có bản sắc chung.
- Câu 12.** Cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nguồn cảm hứng sáng tác âm nhạc, thơ ca, kịch, điện ảnh... của nhân dân Việt Nam vì một trong những lí do nào sau đây?
- Những đóng góp to lớn của Người đối với lịch sử dân tộc.
 - Sự chỉ đạo của các nước trong hệ thống xã hội chủ nghĩa.
 - Thực hiện theo yêu cầu của Liên Xô, Trung Quốc và Mỹ.
 - Nhu cầu trở thành Đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương.
- Câu 13.** Quá trình phát triển thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ 5 nước lên 10 nước **không** gặp trở ngại nào sau đây?
- Thời gian giành độc lập của các nước không đều.
 - Sự tác động mạnh mẽ của cuộc Chiến tranh lạnh.
 - Sự căng thẳng giữa cuộc xung đột Nga - Ukraine.
 - Sự đối đầu giữa ASEAN với các nước Đông Dương.
- Câu 14.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm khác biệt về vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) so với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)?
- Lãnh đạo nhân dân tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược ở hai miền Nam - Bắc.
 - Lãnh đạo nhân dân tiến hành một nhiệm vụ chung là kháng chiến bảo vệ độc lập dân tộc.
 - Chủ yếu chỉ đạo chiến lược tại Trung ương và đưa ra các dự báo thiên tài về thắng lợi.
 - Trực tiếp làm cầu nối nhằm hàn gắn sự rạn nứt trong nội bộ các nước xã hội chủ nghĩa.
- Câu 15.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về quá trình hình thành Liên hợp quốc?
- Là quyết định đơn phương của một cường quốc thắng trận.
 - Là sáng kiến mang tính hình thức không có chuẩn bị lâu dài.
 - Là hệ quả trực tiếp của việc phân chia thế giới thành hai phe.
 - Là kết quả của hợp tác đa phương từng bước giữa các nước.
- Câu 16.** Trong công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ năm 1986), Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng chú trọng các vấn đề “*an ninh phi truyền thống*” vì một trong những lí do nào?
- Việt Nam đã loại bỏ hoàn toàn nguy cơ chiến tranh vũ trang nên chỉ còn phải đối phó với tội phạm công nghệ thông tin mạng.
 - Áp lực bắt buộc từ Hiến chương Liên Hợp Quốc yêu cầu tất cả các quốc gia thành viên phải cắt giảm quy mô quân đội thường trực.

C. Lực lượng quân đội truyền thống đã bị suy yếu nên cần chuyển trọng tâm nhiệm vụ sang công tác phòng chống thiên tai bão lụt.

D. Thực tiễn xuất hiện nhiều mối đe dọa mới mang tính toàn cầu như biến đổi khí hậu, dịch bệnh, an ninh mạng, an ninh con người.

Câu 17. Nội dung nào dưới đây là sự khái quát về chính sách đối ngoại của Liên Xô từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX?

- A. Giúp đỡ các nước trong hệ thống xã hội chủ nghĩa.
- B. Ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
- C. Bảo vệ hòa bình, ủng hộ phong trào cách mạng thế giới.
- D. Chống lại âm mưu gây chiến của các thế lực thù địch.

Câu 18. Nhận xét nào là đúng về hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu những năm 1911 - 1925?

- A. Góp phần cải cách và xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.
- B. Tìm kiếm sự giúp đỡ từ bên ngoài chống Pháp giành độc lập dân tộc.
- C. Thực hiện hoạt động đối ngoại gắn với Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Chủ yếu đấu tranh chống phong kiến, cải thiện đời sống nhân dân.

Câu 19. Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng của Trung Quốc, Việt Nam, Lào từ năm 1991?

- A. Vẫn kiên định với mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. Có nền kinh tế phát triển mạnh mẽ, đứng thứ hai thế giới.
- C. Gia nhập vào hàng ngũ các nước phát triển trên toàn cầu.
- D. Đã thực hiện thành công việc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 20. Trong công cuộc Đổi mới đất nước giai đoạn 1996 – 2006, Việt Nam chủ trương “*hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực*” nhằm

- A. hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ.
- B. phục vụ cho sự phát triển của đất nước.
- C. xây dựng nền kinh tế tập trung, bao cấp.
- D. khẳng định vị thế là cường quốc kinh tế.

Câu 21. Điểm mới trong phong trào đấu tranh chính trị của các tầng lớp nhân dân miền Nam ở các đô thị lớn giai đoạn 1965 - 1968 so với giai đoạn 1954 - 1965 là

- A. đấu tranh đòi Mỹ rút quân về nước, đòi tự do dân chủ.
- B. đấu tranh chống lại sự đàn áp của chế độ Mĩ - Diệm.
- C. đấu tranh chống chính sách “tố cộng”, “diệt cộng”.
- D. đấu tranh đòi Mỹ - Diệm thi hành Hiệp định Giơnevơ.

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu 22, 23, 24:

“Với Cách mạng tháng Tám, một Đảng Cộng sản mới 15 tuổi, đã trở thành một đảng cầm quyền. Với thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám, lần đầu tiên chủ nghĩa Mác - Lênin đã được vận dụng sáng tạo và chiến thắng ở một nước thuộc địa.

Trên bình diện quốc tế, Cách mạng tháng Tám đã bẻ gãy một mắt xích trong hệ thống xiềng xích thuộc địa của chủ nghĩa thực dân đế quốc, tạo ra một đột phá khâu để qua đó các dân tộc bị áp bức vùng dậy đập nát xiềng xích trói buộc, giải thoát mình khỏi kiếp nô lệ”.

(Nguyễn Quang Ngọc, *Tiến trình lịch sử Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2007, tr.297)

Câu 22. Cách mạng tháng Tám đã đem lại vị thế mới nào cho Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Trở thành một tổ chức hoạt động bí mật và bất hợp pháp.
- B. Trở thành một Đảng cầm quyền khi mới vừa tròn 15 tuổi.
- C. Là thành viên chính thức của tổ chức Quốc tế Cộng sản.
- D. Là đảng duy nhất lãnh đạo phong trào cộng sản ở khu vực.

Câu 23. Cụm từ “*bẻ gãy một mắt xích trong hệ thống xiềng xích thuộc địa*” trong đoạn tư liệu khẳng định điều nào sau đây?

- A. Cách mạng Việt Nam đã xóa bỏ hoàn toàn chủ nghĩa thực dân trên toàn thế giới.
- B. Thắng lợi của Việt Nam đã làm suy yếu, sụp đổ từng mảng của hệ thống thuộc địa.
- C. Việt Nam là quốc gia duy nhất vùng dậy đấu tranh chống lại chủ nghĩa đế quốc.
- D. Chủ nghĩa thực dân đã tự nguyện trao trả độc lập cho các quốc gia sau năm 1945.

Câu 24. Cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam có ý nghĩa quốc tế nào sau đây?

- A. Là một “đột phá khâu” cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên tự giải phóng mình.
- B. Khiến các nước đế quốc phải từ bỏ hoàn toàn tham vọng xâm lược các nước nhỏ.
- C. Làm cho tất cả các quốc gia thuộc địa trên thế giới đồng loạt giành được độc lập.
- D. Chấm dứt việc phân chia địa chính trị giữa các cường quốc sau thế chiến thứ hai.

PHẦN II: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn **đúng** hoặc **sai**.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

Thấm nhuần tư tưởng tự lực tự cường và đoàn kết quốc tế của Nguyễn Ái Quốc, Đảng ta đã xác định: *“Nhất là đừng có ảo tưởng rằng: quân Tàu và quân Anh, Mỹ sẽ mang lại tự do cho ta... Trong cuộc chiến đấu giải phóng cho ta, cố nhiên là phải kiếm bạn đồng minh đầu tiên nhưng tạm thời bấp bênh có điều kiện, nhưng công việc của ta trước hết ta phải làm lấy”*.

(Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2025, tr. 244)

- a) Đoạn tư liệu phản ánh quan điểm của Đảng về kết hợp tự lực tự cường với đoàn kết quốc tế trong cuộc chiến tranh cách mạng vĩ đại của dân tộc.
- b) Theo tư liệu, Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương trông chờ hoàn toàn vào sự giúp đỡ của các lực lượng bên ngoài để đấu tranh giành độc lập.
- c) Đảng Cộng sản Đông Dương xác định *“công việc của ta trước hết ta phải làm lấy”* nhằm đề cao vai trò chủ động của dân tộc trong đấu tranh giải phóng.
- d) Việc xác định tư tưởng tự lực, tự cường đã khẳng định tinh thần độc lập và tự chủ của cách mạng Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành độc lập.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Việc Việt Nam trở thành thành viên đầy đủ của ASEAN là một mốc lịch sử trong quan hệ quốc tế Đông Nam Á, đã tăng cường vai trò, vị trí của ASEAN với tư cách một tổ chức khu vực quan trọng, góp phần thúc đẩy xu thế hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển và thịnh vượng chung ở Đông Nam Á. Việt Nam gia nhập ASEAN đã góp phần tạo môi trường khu vực thuận lợi cho sự phát triển của Việt Nam trong sự phát triển chung của khu vực, nâng cao vị thế và vai trò của Việt Nam tại Đông Nam Á”.

(Nguyễn Đình Bin (chủ biên), *Ngoại giao Việt Nam 1945- 2000*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020, tr. 351)

- a) Sự kiện Việt Nam gia nhập ASEAN cho thấy mối quan hệ giữa lợi ích quốc gia và lợi ích khu vực có thể kết hợp hài hòa trong quá trình cùng hợp tác và phát triển.
- b) Việt Nam gia nhập ASEAN góp phần nâng cao vị thế quốc tế của Việt Nam chủ yếu vì mở rộng không gian đối ngoại và tham gia cơ chế khu vực quan trọng.
- c) Việt Nam gia nhập ASEAN trong bối cảnh xu thế toàn cầu hóa ra đời, phát triển ngày càng mạnh mẽ.
- d) Việt Nam gia nhập ASEAN được xem là *“một mốc lịch sử trong quan hệ quốc tế Đông Nam Á”* vì đánh dấu bước hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng của Việt Nam.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Ngày 7 tháng 5 năm 1954, quân Pháp bị đánh bại ở Điện Biên Phủ. Ta đã tập trung một lực lượng quân đội lớn nhất kể từ đầu cuộc chiến tranh, tiêu diệt một lực lượng lớn quân đội Pháp, đập tan tập đoàn phòng ngự vững chắc nhất của chúng ở Đông Dương. Chiến thắng vang dội của quân dân ta trong chiến cục Đông Xuân 1953-1954 mà đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ đã đập tan cố gắng chiến tranh cao nhất, cố gắng cuối cùng của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ. Chiến thắng đó tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của Chính phủ ta”.

(Bộ Quốc phòng Ban chỉ đạo tổng kết chiến tranh, *Tổng kết Đảng lãnh đạo quân sự và quốc phòng trong cách mạng Việt Nam (1945-2000)*, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2021, Tr.47).

- a) Chiến thắng Điện Biên Phủ có ý nghĩa quan trọng vì đã đập tan nỗ lực chiến tranh cao nhất của thực dân Pháp và sự can thiệp của Mỹ.
- b) Việc giành thắng lợi ở Điện Biên Phủ đã tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của Chính phủ Việt Nam trên bàn đàm phán tại Hội nghị Pari.
- c) Đoạn tư liệu đề cập thắng lợi quân sự của quân dân Việt Nam trong chiến cục Đông Xuân 1953–1954 mà đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ.

d) Chiến thắng Điện Biên Phủ tạo điều kiện thuận lợi cho đấu tranh ngoại giao vì làm suy yếu nỗ lực chiến tranh cuối cùng của thực dân Pháp.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Quá trình đổi mới tư duy của Đảng ta chính thức bắt đầu cùng với sự nghiệp đổi mới được Đại hội lần thứ VI năm 1986 của Đảng khởi xướng, mặt khác, tại thời điểm đó ở Việt Nam cũng mới xuất hiện thuật ngữ “hội nhập kinh tế quốc tế”. Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam đưa ra chủ trương: tranh thủ những điều kiện thuận lợi về hợp tác kinh tế và khoa học kĩ thuật, tham gia ngày càng rộng rãi vào việc phân công và hợp tác quốc tế trong Hội đồng Tương trợ Kinh tế và mở rộng với các nước khác trên thế giới. Trên thực tế, từ giữa những năm 1990, thuật ngữ “hội nhập kinh tế quốc tế” mới dần trở nên phổ biến. Trong giai đoạn này, Việt Nam chính thức gia nhập ASEAN (năm 1995), ký kết Hiệp định hợp tác khung Việt Nam - Ủy ban châu Âu dựa theo các chuẩn mực hợp tác quốc tế (1995), gia nhập Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM) năm 1996, gia nhập Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC). Cũng trong giai đoạn này, Việt Nam nộp đơn xin gia nhập WTO (năm 1995)”.

(Nguyễn Bá Dương, *Quan hệ giữa các nước lớn và đối sách của Việt Nam*, NXB Quân đội Nhân dân, TP.HCM, 2021, tr.165,166)

a) Đảng Cộng sản Việt Nam đẩy mạnh hội nhập vì muốn mở rộng hợp tác kinh tế, tham gia phân công lao động quốc tế và tranh thủ điều kiện khoa học – kĩ thuật.

b) Việc gia nhập các tổ chức như ASEAN, ASEM, APEC và nộp đơn vào WTO đã thể hiện bước mở rộng hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

c) Trong bối cảnh Đại hội toàn quốc lần thứ VI (1986) khởi xướng công cuộc đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam bắt đầu hình thành tư duy về đổi mới kinh tế.

d) Việt Nam chỉ thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế từ sau khi gia nhập WTO, trước đó chưa tham gia các tổ chức khu vực và quốc tế.

---HẾT---